

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HẢI DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 108/2022/HS-PT

Ngày 29/9/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Anh Tuyết

Các Thẩm phán: Ông Bùi Đăng Huy và ông Trần Hữu Hiệu

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:
Ông Đỗ Văn Đại - Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 101/2022/TLPT-HS ngày 08 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo Đoàn Văn H và các đồng phạm, do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thanh H1 đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 35/2022/HS-ST ngày 28 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Hải Dương.

- Các bị cáo bị kháng cáo:

1. Đoàn Văn H, sinh năm 1989; nơi cư trú: Thôn Đ, xã C, huyện T, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Văn T và bà Vũ Thị H2; vợ Trần Thị Thanh M và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 03-7-2020 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt.

2. Nguyễn Văn Q, sinh năm 1997; nơi cư trú: Thôn M, xã V, huyện T, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Phạm Thị L; tiền sự: Không; Tiền án: Tại Bản án số 101/2015/HSST ngày 24/6/2015, TAND thành phố H, tỉnh Hải Dương xử phạt 05 năm 02 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/12/2019; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 25/6/2020 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt.

3. Nguyễn Văn D, sinh năm 1998; nơi cư trú: Thôn Đ, xã V, huyện T, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Ch và bà Nguyễn Thị L; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 25/6/2020 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt.

- *Bị cáo có kháng cáo:* **Nguyễn Thanh H1** (tên gọi khác: X), sinh năm 1979; nơi cư trú: Khu L, thị trấn T, huyện T, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức Th và bà Ngô Thị Y; vợ: Nguyễn Thị Th1 và 02 con; tiền án: Tại Bản án số 35/2015/HS-ST ngày 20-7-2015, TAND huyện T, tỉnh Hải Dương xử phạt 08 năm tù về tội "Cướp tài sản" chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/9/2019; tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 28/6/2022 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt.

- **Bị hại:** Nguyễn Thanh H1, sinh năm 1979; địa chỉ: Khu L, thị trấn T, huyện T, tỉnh Hải Dương. Có mặt.

Vụ án còn có 4 bị cáo không có kháng cáo và Bản án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 13/06/2020, sau khi ăn sinh nhật Nguyễn Đức M, Đoàn Văn H, Nguyễn Đức M, Nguyễn Văn Q, Nguyễn Doan Th1, Nguyễn Văn D, Hà Công L1, Nguyễn Minh N cùng một số người khác đến hát tại phòng VIP6 của quán Karaoke Royal ở thôn Vạn Tải, xã Minh Đức, huyện Tứ Kỳ. Khoảng 23 giờ 10 phút cùng ngày, H xảy ra mâu thuẫn với chị Tô Nhi N1 là nữ nhân viên phục vụ phòng hát VIP6 ở khu vực quầy lễ tân. Tại đây, H và M chửi N1, M cầm 03 gói mít sấy khô ném vào người chị N1. Lúc này, anh Nguyễn Trọng H2 đang đứng thanh toán tại quầy. Thấy vậy, anh H2 có lời nói can ngăn thì bị H chửi, tát anh H2 một cái, anh H2 bị Mạnh quàng tay vào cổ ở cửa quán, bị H xô đẩy ra ngoài sân trước cửa quán. Tiếp đó H, L1, Th1, Q, N dùng tay chân đấm đá anh H2, H quàng tay vào cổ kéo anh H2 đi ra phía ngoài đường. Bị đánh, sau đó anh H2 đã bỏ chạy, Hà Công L1 tìm được 01 cửa sắt tại kho của quán và nhặt được 01 đoạn gỗ gõ cầm trên tay mục đích để đuổi đánh anh H2 nhưng anh H2 đã bỏ chạy. Khoảng 23 giờ 40 phút cùng ngày, Nguyễn Thanh H1 điều khiển xe mô tô từ nhà sang xã Minh Đức. Khi đi đến đầu đường bê tông lồi rẽ vào quán Karaoke Royal,

H1 thấy đông người và nhìn thấy trong đó có H là người H1 có quen biết nên H1 dừng xe ở đầu đường bê tông đi tới vị trí của H nói: “Đ.M H Tap ơi”, H1 tiếp tục đi gần vào vị trí của H dùng ngón trỏ tay pH1 chỉ vào giữa mặt H và nói: “*Thật sự mày lớn rồi đấy hả*”. Sau đó, H1 với H xảy ra xô xát đánh nhau. Quá trình xô xát thì có nhiều người can ngăn lôi H1 và H ra. Tiếp đó, H1 và H lại xô xát đánh nhau, H1 vật H ngã và nằm trên người H, H1 đã cắn mạnh vào tai trái của H làm đứt rời một phần đầu trên vành tai trái trên diện (2x1,5) cm. Trong quá trình H1 và H xô xát đánh nhau thì Q mỗi tay cầm 01 tuýp sắt gắn dao bầu (*Thường gọi là dao phóng lợn, trước đó do Q và D mang đến*) đâm về phía H1. Lúc này, D đứng gần H, mỗi tay cầm 01 tuýp sắt gắn dao bầu thì H giằng 01 tuýp sắt gắn dao trên tay D rồi đâm về phía bụng H1. D cũng cầm tuýp sắt gắn dao bầu còn lại chém ngang phía thân dưới của H1 nhưng không trúng. Các đối tượng thực hiện hành vi gây rối trật tự công cộng và gây thương tích trong thời gian khoảng 35 phút, gây náo loạn làm mất trật tự tại địa phương, gây tâm lý hoang mang, lo sợ cho quần chúng nhân dân, địa phương gồm quân dân chính thôn Vạn Tải, xã Minh Đức, UBND xã Minh Đức và UBND huyện Tứ Kỳ có đơn đề nghị yêu cầu xử lý nghiêm các hành vi gây rối trật tự công cộng đối với các đối tượng. Chủ quán Karaoke Royal là Trần Thế Tuấn A xác định: Sự việc xảy ra đã làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của quán, gây tâm lý sợ hãi cho anh và nhân viên của quán, công việc kinh doanh của quán giảm sút. Hậu quả, Nguyễn Thanh H1 bị thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hải Dương, điều trị từ ngày 14/06/2020 đến ngày 22/06/2020, rồi chuyển về Trung tâm y tế huyện Tứ Kỳ tiếp tục điều trị từ ngày 23/06/2020 đến ngày 30/06/2020 thì được xuất viện về nhà. Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 172/TgT ngày 20-6-2020 Của phòng Giám định pháp y-Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương kết luận: Thương tích đối với anh Nguyễn Thanh H1: "1. Dấu hiệu chính qua giám định: Vết thương vùng bụng ở hố khâu lỗ thủng ruột non, thủng ruột non rất nhiều lỗ, rách treo ruột non, đã mổ khâu lỗ thủng ruột non, khâu cầm máu mạc treo ruột non. Hiện đang điều trị, có 02 vết thương và vết mổ vùng bụng kích thước trung bình, 01 dẫn lưu hố chậu phải. Tổn thương có đặc điểm do vật nhọn sắc gây ra, dạng dao phóng lợn là phù hợp. Vết thương mặt trên đốt 2 ngón II tay phải kích thước nhỏ và vết tụ máu mặt dưới. Có đặc điểm do vật tày gây ra, bị người khác cắn gây ra là phù hợp. Vết tụ máu gốc móng tay ngón III tay phải, sưng nề tụ máu thái dương, đuôi mắt phải, xước da tụ máu tay trái. Có đặc điểm do vật tày gây ra. 2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 49%". Đoàn Văn H bị thương đến Trung tâm y tế huyện Tứ Kỳ sơ cứu, sau đó đến Bệnh viện 108, Bệnh viện Bạch Mai, Bệnh viện Việt Đức khám, rồi về Bệnh viện Đại học kỹ

thuật y tế Hải Dương điều trị ngoại trú. Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 297/TgT ngày 23/10/2020 của phòng Giám định tâm pháp y - Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương kết luận: Thương tích đối với Đoàn Văn H: "1. Dấu hiệu chính qua giám định: Vết thương đứt rời một phần đầu trên vành tai trái mất diện tích 2x1,5cm (ít hơn 1/3 vành tai). Tổn thương trên của anh H do người khác cắn gây ra là phù hợp. 2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 06%".

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 35/2022/HS-ST ngày 28 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ đã:

- Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; khoản 1 Điều 318; điểm s khoản 1 đối với cả hai tội, điểm e, b khoản 1 (đối với tội Cố ý gây thương tích) Điều 51, các điều 17, 58, Điều 54 (đối với tội “Cố ý gây thương tích”), điểm a khoản 1 Điều 55, Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo H. Xử phạt bị cáo Đoàn Văn H 04 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” và 01 năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”.

- Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; khoản 1 Điều 318; điểm s khoản 1 đối với cả hai tội, điểm e khoản 1 (đối với tội Cố ý gây thương tích) Điều 51, điểm h khoản 1 (đối với tội Cố ý gây thương tích) Điều 52; các điều 17, 58, Điều 54 (đối với tội Cố ý gây thương tích), điểm a khoản 1 Điều 55, Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Q. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q 03 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” và 01 năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”.

- Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s, e khoản 1 Điều 51, các điều 17, 58, 54, 38 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn D. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 03 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 318; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thanh H1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H1 18 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Ngoài ra, bản án còn kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tứ Kỳ và Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ xem xét, xử lý hành vi gây thương tích của Nguyễn Thanh H1 đối với bị cáo H có tính chất côn đồ và hành vi gây rối trật tự công cộng của Nguyễn Văn D theo quy định của pháp luật; quyết định về tội danh và hình phạt đối với 04 bị cáo khác; quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 10 tháng 7 năm 2022, bị cáo H1 kháng cáo đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Ngày 13 tháng 7 năm 2022, bị cáo H1 kháng cáo bổ sung đề nghị tăng hình phạt đối với các bị cáo Đoàn Văn H, Nguyễn Văn Q, Nguyễn Văn D.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo H1 đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt, xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H1 từ 12 đến 15 tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng; Giữ nguyên mức hình phạt đối với các bị cáo Đoàn Văn H, Nguyễn Văn Q, Nguyễn Văn D về tội Cố ý gây thương tích như bản án sơ thẩm. Về án phí: Bị cáo H1 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Bị cáo Nguyễn Thanh H1 giữ nguyên các nội dung kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận các nội dung kháng cáo của bị cáo.

Các bị cáo H, Q và D không nhất trí với nội dung kháng cáo của bị cáo H1, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét nội dung kháng cáo của bị cáo H1 theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thanh H1 trong thời hạn luật định là kháng cáo hợp lệ nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Căn cứ vào lời khai của các bị cáo, bị hại và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Hồi 23 giờ 10 phút, ngày 13/6/2020, tại quán Karaoke Royal do bức tức với thái độ phục vụ của chị Tô Thị N1 nên H chửi chị N1, M cầm các gói mít sấy ném chị N1 thì được anh Nguyễn Trọng H2 can ngăn. Sau đó H, M, Q, Th1, N và L1 có hành vi chửi bới, đuổi đánh anh H2 gây náo loạn, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội tại thôn Vạn Tải, xã Minh Đức. Khoảng 23 giờ 40 phút cùng ngày, H1 điều khiển xe máy đi từ nhà sang xã Minh Đức, huyện Tứ Kỳ. Khi đi đến đầu đường bê tông, lồi rẽ vào quán Karaoke Royal H1 dựng xe ở đầu đường bê tông, đi bộ đến vị trí của H chửi, thách thức H nên H và H1 xảy ra xô xát, đánh nhau. Quá trình xô xát H1 cắn đứt 1/3 vành tai bên trái của H. Hậu quả làm H bị tổn thương cơ thể 06%, H giật dao phóng lộn đâm về phía bụng bên trái H1 làm thủng ruột H1; Q dùng dao phóng lộn đâm về phía H1; D dùng dao phóng lộn chém ngang phía đầu gối căng chân phải H1. Hậu quả làm H1 bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 49%.

[2.1] Xét, việc các bị cáo H, M, Th1, Q, N và L1 có hành vi chửi bới, dùng chân tay đâm đá và đuổi đánh anh H2, Hà Công L1 cầm cưa sắt và đoạn gậy gỗ đuổi gây náo loạn, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội nên việc cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo H, M, Th1, Q, N về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại khoản 1 Điều 318 của Bộ luật Hình sự; bị cáo L1 bị xét xử về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định.

Sau khi các bị cáo đuổi đánh anh H2 vừa kết thúc, H1 đi đến chửi và thách thức H nên H và H1 xảy ra xô xát, đánh nhau. Quá trình xô xát, vật lộn, H1 cắn đứt 1/3 vành tai bên trái của H. Hậu quả làm H bị tổn thương cơ thể 06%; H giật dao phóng lộn đâm về phía bụng bên trái H1 làm thủng ruột H1; Q dùng dao phóng lộn đâm về phía H1; D dùng dao phóng lộn chém ngang phía đầu gối cẳng chân phải của H1. Hậu quả làm H1 bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 49%. Do vậy, việc cấp sơ thẩm xét xử H1 về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại khoản 1 Điều 318 của Bộ luật Hình sự; các bị cáo D, Q về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định. Trong vụ án này, đối với hành vi của bị cáo H gây thương tích cho bị cáo H1 cần truy tố, xét xử bị cáo H về tội Cố ý gây thương tích của người khác trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh theo khoản 1 Điều 135 của Bộ luật hình sự mới đúng quy định.

[2.2] Từ hành vi các bị cáo đã thực hiện, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Đoàn Văn H, Nguyễn Văn Q, Nguyễn Văn D, Nguyễn Đức M, Nguyễn Doan Th1, Nguyễn Minh N, Hà Công L1 và Nguyễn Thanh H1 về tội danh và điều luật như đã nêu trên. Về tội danh, các bị cáo không có kháng cáo và Viện kiểm sát không kháng nghị.

[2.3] Việc H1 không có nguyên cơ, tự đến gây sự, thách thức H và gây thương tích 06% cho H, bị cáo H có đơn yêu cầu xử lý đối với H1 về hành vi gây thương tích cho H nên hành vi của H1 thực hiện có dấu hiệu của tội Cố ý gây thương tích, thuộc trường hợp có tính chất côn đồ theo quy định tại khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Đối với bị cáo D tham gia đuổi đánh anh H2, dùng phóng lộn cùng với H và Q đánh nhau với bị cáo H1, gây mất an ninh trật tự tại địa phương nên hành vi của D có dấu hiệu của tội Gây rối trật tự công cộng. Tòa án cấp sơ thẩm đã trả hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ để điều tra bổ sung xem xét xử đối với hành vi gây thương tích của bị cáo H1 và hành vi gây rối trật tự công cộng của bị cáo D là đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo H1 thì thấy: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, có bố đẽ được Nhà nước tặng

thưởng Huân chương chiến sĩ vẻ vang hạng nhì, hạng ba và có mẹ đẻ được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì nên cấp sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là đúng quy định. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hậu quả tội phạm bị cáo đã gây ra cho xã hội và việc bị cáo H1 có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo H1 18 tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng là nghiêm khắc nên Hội đồng xét xử thấy cần giảm một phần hình phạt cho bị cáo H1.

[4] Đối với kháng cáo của bị cáo H1 đề nghị tăng hình phạt đối với các bị cáo H, Q và D thì thấy: Do bị cáo H1 chưa bị truy tố, xét xử về tội Cố ý gây thương tích nên chưa có căn cứ để xét xử bị cáo H về tội Cố ý gây thương tích của người khác trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh theo khoản 1 Điều 135 của Bộ luật hình sự. Xét nguyên nhân dẫn đến việc H gây thương tích cho H1 là do H1 cắn đứt 1/3 vành tai trái, gây thương tích 06% cho H trước, hành vi của H1 đã làm cho bị cáo H bị kích động mạnh về tinh thần đã dẫn đến việc H phạm tội; bị cáo H có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; tuy nhiên cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo H mức hình phạt 04 năm tù về tội Cố ý gây thương tích là nghiêm khắc. Để đảm bảo quyền lợi cho bị cáo H, Hội đồng xét xử thấy cần sửa bản án sơ thẩm theo hướng giảm cho bị cáo H một phần hình phạt cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục đối với riêng và góp phần vào việc phòng ngừa tội phạm chung. Đối với các bị cáo Q, D đã bị cấp sơ thẩm xét xử về tội Cố ý gây thương tích là có căn cứ, đúng quy định và xử phạt mỗi bị cáo 03 năm tù là đã phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội, hậu quả tội phạm các bị cáo đã gây ra nên không có căn cứ xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Từ những nhận định nêu trên, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo H1 đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo H, Q, D.

[5] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo H1 được chấp nhận một phần nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét và đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thanh H1.

2. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 35/2022/HS-ST ngày 28 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ về phần hình phạt đối với các bị cáo Đoàn Văn H, Nguyễn Thanh H1.

3. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 35/2022/HS-ST ngày 28 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn Q, Nguyễn Văn D.

4. Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; khoản 1 Điều 318; điểm s khoản 1, điểm b, e khoản 1 (đối với tội Cố ý gây thương tích) Điều 51; các điều 17, 58, Điều 54 (đối với tội Cố ý gây thương tích), điểm a khoản 1 Điều 55, Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đoàn Văn H. Xử phạt bị cáo Đoàn Văn H 03 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” và 01 năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo H phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 04 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 03/7/2020.

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; khoản 1 Điều 318; điểm s khoản 1, điểm e khoản 1 (đối với tội Cố ý gây thương tích) Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; các điều 17, 58, Điều 54 (đối với tội Cố ý gây thương tích), điểm a khoản 1 Điều 55, Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn Q. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q 03 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” và 01 năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Tổng hợp hình phạt, buộc Nguyễn Văn Q phải chấp hành chung của hai tội 04 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 25/6/2020.

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s, e khoản 1 Điều 51, các điều 17, 38, 54, 58, 54 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn D. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 03 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”, thời hạn tù tính từ ngày 25/6/2020.

Căn cứ khoản 1 Điều 318; Điều 38; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thanh H1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H1 12 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/6/2022.

5. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thanh H1 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

6. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

7. Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 29/9/2022).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- TAND huyện T;
- VKSND huyện T;
- Cơ quan CSĐT- Công an huyện T;
- Cơ quan HSNV - Công an huyện T;
- Cơ quan THAHS - Công an huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Anh Tuyết